

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn
và cơ cấu tổ chức của Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Đăk Nông**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015
và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ
chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm
2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy
phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2020 của
Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;*

*Căn cứ Thông tư liên tịch số 17/2010/TTLT-BTTT-BNV ngày 27 tháng 7
năm 2010 của Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Nội vụ Hướng dẫn thực hiện
chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Đài Phát thanh và
Truyền hình thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Đài Truyền thanh - Truyền hình
thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Đăk Nông
tại Tờ trình số 10/TTr-PTTH ngày 03 tháng 3 năm 2023.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định chức năng, nhiệm vụ,
quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Đăk Nông.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 25 tháng 4 năm
2023 và bãi bỏ Quyết định số 1987/QĐ-UBND ngày 08 tháng 12 năm 2010 của
Ủy ban nhân dân tỉnh Đăk Nông về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền
hạn và cơ cấu tổ chức của Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh; Quyết định số
873/QĐ-UBND ngày 13 tháng 6 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đăk Nông
về việc phê duyệt Đề án kiện toàn, sắp xếp tinh gọn tổ chức bộ máy của Đài
Phát thanh và Truyền hình tỉnh Đăk Nông theo Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày
25 tháng 10 năm 2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Đăk Nông; Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành, đơn vị có liên quan; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Thông tin và Truyền thông;
- Văn phòng Chính phủ;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL-Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Thường trực UBMTTQ Việt Nam tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Báo Đăk Nông;
- Công báo tỉnh;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Trung tâm lưu trữ - Sở Nội vụ;
- Lưu: VT, TH, KGVX.

01

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Hồ Văn Mười



QUY ĐỊNH

**Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của
Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Đắk Nông**

(Kèm theo Quyết định số 10/2023/QĐ-UBND ngày 07 tháng 4 năm 2023
của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông)

**Chương I
VỊ TRÍ, CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN**

Điều 1. Vị trí và chức năng

1. Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Đắk Nông là đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thực hiện chức năng cơ quan báo chí của Đảng bộ, chính quyền tỉnh.

2. Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Đắk Nông chịu sự quản lý nhà nước về báo chí, về truyền dẫn và phát sóng của Bộ Thông tin và Truyền thông; Sở Thông tin và Truyền thông thực hiện quản lý nhà nước trên địa bàn theo phân công của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

3. Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Đắk Nông có tư cách pháp nhân, có con dấu, được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước và các tổ chức tín dụng để hoạt động theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Lập kế hoạch hàng năm và dài hạn để thực hiện nhiệm vụ được giao; tham gia xây dựng quy hoạch, kế hoạch phát triển sự nghiệp phát thanh, truyền thanh, truyền hình và tổ chức thực hiện quy hoạch, kế hoạch đã được phê duyệt theo sự phân công của Ủy ban nhân dân tỉnh và cấp có thẩm quyền.

2. Sản xuất và phát sóng các chương trình phát thanh, các chương trình truyền hình, nội dung thông tin trên trang thông tin điện tử bằng tiếng Việt, bằng các tiếng dân tộc và tiếng nước ngoài theo quy định của pháp luật.

3. Tham gia phát triển sự nghiệp phát thanh, truyền hình trên địa bàn tỉnh.

4. Trực tiếp vận hành, quản lý, khai thác hệ thống kỹ thuật chuyên ngành để sản xuất chương trình, truyền dẫn tín hiệu và phát sóng các chương trình phát thanh, truyền hình của địa phương và quốc gia theo quy định của pháp luật; phối hợp với các cơ quan, tổ chức khác để đảm bảo sự an toàn của hệ thống kỹ thuật này.

5. Thực hiện các dự án đầu tư và xây dựng; tham gia thẩm định các dự án đầu tư thuộc lĩnh vực phát thanh, truyền thanh, truyền hình theo sự phân công của Ủy ban nhân dân tỉnh và cấp có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

6. Phối hợp với Đài Tiếng nói Việt Nam, Đài Truyền hình Việt Nam sản xuất các chương trình phát thanh, truyền hình phát sóng trên sóng phát thanh, truyền hình và nền tảng số đài quốc gia;

7. Hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ thuật đối với các Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thông cấp huyện trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật.

8. Nghiên cứu khoa học và ứng dụng các thành tựu kỹ thuật, công nghệ thuộc lĩnh vực phát thanh, truyền hình, thông tin điện tử; Chuyển đổi số trong hoạt động của Đài; Phân phối sản phẩm, chương trình phát thanh, truyền hình trên nền tảng số; Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ thuật chuyên ngành phát thanh, truyền hình theo quy định của pháp luật.

9. Tham gia xây dựng định mức kinh tế, kỹ thuật thuộc lĩnh vực phát thanh, truyền hình theo sự phân công, phân cấp. Tham gia xây dựng tiêu chuẩn về chuyên môn, nghiệp vụ đối với các chức danh phụ trách, kỹ thuật có liên quan đến hoạt động truyền thanh của Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thông cấp huyện trên địa bàn tỉnh để Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành.

10. Tổ chức các hoạt động quảng cáo, kinh doanh, dịch vụ; tiếp nhận sự tài trợ, ủng hộ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật.

11. Quản lý và sử dụng lao động, vật tư, tài sản, ngân sách do Nhà nước cấp, nguồn thu từ quảng cáo, dịch vụ, kinh doanh và nguồn tài trợ theo quy định của pháp luật.

12. Thực hiện chế độ, chính sách, nâng bậc lương, tuyển dụng, đai ngộ, khen thưởng, kỷ luật và các chế độ khác đối với viên chức và người lao động thuộc phạm vi quản lý theo quy định của pháp luật.

13. Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ, đột xuất với cơ quan chủ quản, cơ quan quản lý cấp trên và cơ quan chức năng về các mặt công tác được giao; tổ chức các hoạt động thi đua, khen thưởng theo phân cấp và quy định của pháp luật.

14. Thực hiện cải cách các thủ tục hành chính, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, quan liêu, hách dịch và các tệ nạn xã hội khác trong đơn vị. Giải quyết khiếu nại, tố cáo theo thẩm quyền và quy định của pháp luật.

15. Phối hợp trong thanh tra, kiểm tra thực hiện chế độ chính sách và các quy định của pháp luật; đề xuất các hình thức kỷ luật đối với đơn vị, cá nhân vi phạm các quy định trong hoạt động phát thanh, truyền thanh, truyền hình theo phân công, phân cấp và theo quy định của pháp luật.

16. Thực hiện công tác thông tin, lưu trữ tư liệu theo quy định của pháp luật.

17. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh giao theo quy định của pháp luật.

Chương II

CƠ CẤU TỔ CHỨC VÀ SỐ LƯỢNG NGƯỜI LÀM VIỆC

Điều 3. Cơ cấu tổ chức

1. Lãnh đạo Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Đăk Nông

a) Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Đăk Nông gồm Giám đốc và không quá 03 (ba) Phó Giám đốc.

b) Giám đốc là người đứng đầu, chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và pháp luật về mọi hoạt động của cơ quan.

c) Các Phó Giám đốc giúp Giám đốc thực hiện một hoặc một số nhiệm vụ cụ thể do Giám đốc phân công, chịu trách nhiệm trước Giám đốc và pháp luật về lĩnh vực công tác được phân công. Khi Giám đốc vắng mặt, một Phó Giám đốc được Giám đốc ủy quyền thay Giám đốc điều hành các hoạt động của đơn vị.

d) Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, cách chức, cho từ chức, đánh giá, khen thưởng, kỷ luật và thực hiện các chế độ chính sách khác đối với Giám đốc và Phó Giám đốc thực hiện theo quy định của pháp luật và quy định phân cấp quản lý cán bộ, công chức, viên chức của Ủy ban nhân dân tỉnh Đăk Nông.

2. Các phòng chuyên môn nghiệp vụ thuộc Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Đăk Nông gồm:

- Phòng Tổ chức và Hành chính;
- Phòng Thời sự;
- Phòng Biên tập;
- Phòng Văn nghệ và Giải trí;
- Phòng Dân tộc và Chuyên đề, chuyên mục;
- Phòng Dịch vụ và Quảng cáo;
- Phòng Kỹ thuật và Công nghệ.

a) Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Đăk Nông có Trưởng phòng và Phó Trưởng phòng. Số lượng Phó Trưởng phòng thực hiện theo quy định của pháp luật.

b) Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, miễn nhiệm, cách chức, đánh giá, khen thưởng, kỷ luật và thực hiện các chế độ, chính sách khác đối với Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng theo quy định của pháp luật và quy định phân cấp quản lý cán bộ, công chức, viên chức của Ủy ban nhân dân tỉnh Đăk Nông.

Điều 4. Số lượng người làm việc

1. Số lượng người làm việc của Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Đăk Nông được Ủy ban nhân dân tỉnh giao hàng năm trên cơ sở vị trí việc làm gắn với chức năng, nhiệm vụ, khối lượng công việc, phạm vi hoạt động của Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Đăk Nông. Việc phân bổ số lượng người làm việc cho các phòng chuyên môn nghiệp vụ phải đảm bảo tiêu chí quy định tại Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập.

2. Việc tuyển dụng, bố trí viên chức của Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Đăk Nông phải căn cứ vào vị trí việc làm, chức danh, tiêu chuẩn, cơ cấu ngạch viên chức, chức danh nghề nghiệp theo quy định của pháp luật.

Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Đăk Nông, Giám đốc quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, mối quan hệ công tác và trách nhiệm của người đứng đầu của các phòng chuyên môn, nghiệp vụ, đơn vị sự nghiệp trực thuộc Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Đăk Nông; bố trí, tuyển dụng viên chức các phòng chuyên môn, nghiệp vụ, đơn vị sự nghiệp trực thuộc phù hợp với trình độ chuyên môn, nghiệp vụ để thực hiện nhiệm vụ theo quy định của pháp luật; đồng thời, có trách nhiệm chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra chuyên môn, nghiệp vụ Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thông các huyện, thành phố thuộc tỉnh theo đúng quy định hiện hành.

2. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vấn đề phát sinh, khó khăn, vướng mắc cần sửa đổi, bổ sung, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Đăk Nông chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị có liên quan báo cáo, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung Quy định này cho phù hợp với tình hình thực tiễn và quy định của pháp luật hiện hành./.

